



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A7	1	1	F	Nguyễn Tăng Vân Khánh		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A7	2	2	M	Đoàn Đỗ Quang Vinh		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A7	3	3	M	Võ Anh Khoa		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A7	4	4	M	Võ Anh Kiệt		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	1	5	F	Cổ Lê Hà My		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	2	6	M	Nguyễn Duy Mạnh		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	3	7	M	Nguyễn Hoàng Nam		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	4	8	F	Nguyễn Ngọc Thảo		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	5	9	F	Trần Hồng Khánh Như		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	6	10	F	Vũ Hoàng Minh Thy		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	7	11	F	Nguyễn Yên Nhi		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	8	12	F	Vũ Trà My		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	9	13	F	Nguyễn Kiều Cẩm Châu		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	10	14	M	Nguyễn Thanh Lâm		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	11	15	F	Đặng Lâm Tường Vy		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	12	16	F	Nguyễn Thùy Nhi		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	13	17	F	Lê Kim Hoàng Yến		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	14	18	F	Ngô Phương Anh		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	15	19	F	Đông Hoàng Phi Yến		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	16	20	M	Ngô Hoàng Chương		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	17	21	F	Phạm Ngọc Quỳnh Như		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	18	22	M	Nguyễn Hoàn Gia Phúc		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	19	23	F	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	20	24	F	Lý Trần Thanh Xuân		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	21	25	F	Đặng Bảo Vy		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	22	26	F	Trần Thị Linh		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	23	27	M	Thái Hoàng Gia Huy		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A8	24	28	M	Vương Hán Chung		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	25	29	F	Bùi Minh Thư		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	26	30	F	Lê Trương Ngọc Hân		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	27	31	F	Lê Kim Tiên		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	28	32	F	Lưu Vũ Khánh Linh		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	29	33	M	Nguyễn Phúc An Khang		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	30	34	F	Trần Thị Thùy Trâm		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	31	35	M	Đoàn Trần Bá Đạt		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	32	36	M	Đặng Gia Phú Nguyên		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	33	37	M	Trương Lý Quang		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	34	38	M	Nguyễn Thành Đạt		TV	8:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A8	35	39	M	Mạc Thanh Phong		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	36	40	M	Nguyễn An Thuận		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	37	41	M	Lâm Thanh Phú		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	38	42	F	Lương Phạm Quỳnh Nhi		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	39	43	M	Phan Tất Hùng		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	40	44	M	Ngô Anh Khôi		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	41	45	F	Trần Khánh Hà		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	42	46	M	Hoàng Minh Khôi		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	43	47	M	Lê Phúc Điền		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A8	44	48	M	Lê Quang Triết		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	1	49	F	Lâm Bảo Ngọc		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	2	50	F	Nguyễn Anh Thư		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	3	51	M	Nguyễn Trí Tính		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	4	52	F	Huỳnh Diệp Khánh Vy		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	5	53	F	Lê Ngọc Thảo My		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	6	54	F	Trần Ngọc Thảo Quyên		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A1	7	55	F	Châu Hải My		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	8	56	F	Lê Hoàng Nhã Trúc		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	9	57	F	Lâm Tuyết Nhung		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	10	58	F	Nguyễn Hoàng Oanh		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	11	59	F	Lý Gia Ngọc		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	12	60	F	Đào Lê Như Ý		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	13	61	F	Nguyễn Hoàng Lan Phương		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	14	62	F	Lê Trần Tâm Như		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	15	63	F	Đoàn Ngọc Như Ý		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	16	64	M	Phạm Vũ Triết		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A1	17	65	F	Lâm Uyên Chi		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	1	66	F	Nguyễn Lưu Khánh Linh		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	2	67	M	Lâm Thiên Ân		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	3	68	F	Nguyễn Ngọc Hải Yến		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	4	69	F	Huỳnh Nguyễn Phương Thùy		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	5	70	F	Nguyễn Hoài Ái Nguyên		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	6	71	M	Lê Công Vũ		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	7	72	F	Nguyễn Hà Xuân		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	8	73	F	Nguyễn Ngọc Gia Tuệ		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	9	74	M	Nguyễn Quang Hưng Phát		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	10	75	M	Nguyễn Đình Hào		TV	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	11	76	M	Đào Quang Thiên Phúc		TA	8:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A2	12	77	F	Nguyễn Hoàng Kim Phụng		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	13	78	M	Lê Nguyễn Đăng Khôi		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	14	79	F	Phan Thiên Lam		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	15	80	F	Thái Phi Yến		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	16	81	M	Nguyễn Nhật Hoàng Anh		TV	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A2	17	82	F	Nguyễn Hồng Phương Quyên		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	18	83	F	Huỳnh Hoàng Yến Ngân		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	19	84	M	Nguyễn Huỳnh Kim Lân		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	20	85	M	Lê Võ Duy Khang		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	21	86	M	Nguyễn Văn Huỳnh Đạt		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	22	87	F	Đặng Thiên Kỳ		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A2	23	88	M	Nguyễn Hoàng Thiên Long		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	1	89	M	Nguyễn Anh Toàn		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	2	90	F	Nguyễn Ngọc Thái Thanh		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	3	91	F	Nguyễn Đỗ Thanh Lam		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	4	92	M	Nguyễn Phạm Huỳnh Khôi		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	5	93	F	Nguyễn Ngọc Phụng		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	6	94	F	Nguyễn Phương Mỹ		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	7	95	M	Trần Phước Đạt		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	8	96	M	Chung Danh Nhân		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	9	97	F	Nguyễn Thanh Trúc		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	10	98	F	Nguyễn Yến Khoa		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	11	99	M	Nguyễn Dương Minh Ngọc		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	12	100	F	Lê Trần Bảo Trân		TV	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	13	101	M	Nguyễn Hồng Nhất Phúc		TV	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	14	102	M	Huỳnh Minh Hiễn		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	15	103	M	Lư Hải Thanh		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	16	104	M	Cao Thanh Nghị		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	17	105	F	Nguyễn Ngọc Kỳ Dương		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	18	106	M	Đỗ Như Thành Đạt		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	19	107	F	Nguyễn Hồng Ngọc		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	20	108	F	Huỳnh Lê Gia Hân		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A5	21	109	M	Lê Hoàng Gia Bảo		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	22	110	M	Tổng Kỳ Anh		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	23	111	M	Trần Khải Thanh Phong		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	24	112	M	Trương Đăng Quốc Huy		TV	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A5	25	113	M	Trần Vũ Phong		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A10	1	114	F	Lương Tuệ Linh		TA	9:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A10	2	115	F	Nguyễn Lê Nguyên		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	3	116	M	Lê Minh Quang		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	4	117	F	Trương Ngọc Bích Ngân		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	5	118	F	Đoàn Huỳnh Ánh Vy		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	6	119	F	Trần Phương Nghi		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	7	120	M	Trần Vĩnh Khang		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	8	121	F	Nguyễn Ngọc Mai Thiên		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	9	122	M	Nguyễn Hoàng Long		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	10	123	F	Nguyễn Hoàng Trúc Phương		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	11	124	F	Bùi Ngọc Kim Anh		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	12	125	M	Nguyễn Đức Thành		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	13	126	F	Nguyễn Minh Hương		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	14	127	M	Trần Hoàng Anh		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A10	15	128	F	Bùi An An		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	1	129	M	Nguyễn Hoài An		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	2	130	M	Lâm Tân Phát		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	3	131	M	Phạm Văn Thành		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	4	132	F	Võ Tiếp Hồng Ân		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	5	133	F	Đặng Quỳnh Chi		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	6	134	F	Bảo Phước Diệu Trang		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	7	135	F	Bùi Phan Ngọc Phụng		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A11	8	136	M	Trần Minh Hậu		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	9	137	M	Trần Đặng Minh Khang		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	10	138	F	Đào Ngọc Minh Hằng		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	11	139	M	Nguyễn Tấn Tài		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	12	140	F	Trần Ngọc Thanh Trúc		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	13	141	M	Bùi Minh Sang		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	14	142	F	Nguyễn Gia Linh		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	15	143	F	Trần Thị Yến Trang		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	16	144	F	Nguyễn Ngọc Lan Anh		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	17	145	F	Phan Trần Tường Vy		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	18	146	F	Võ Huỳnh Giao		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	19	147	M	Ngô Quốc Bảo		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	20	148	M	Lê Phước Thịnh		TV	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	21	149	F	Lê Thị Mỹ Duyên		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	22	150	F	Nguyễn Thanh Trúc Lam		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	23	151	M	Nhan Gia Phúc		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	24	152	F	Trần Ngọc Hương Giang		TA	9:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A11	25	153	F	Nguyễn Huỳnh Tâm My		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	26	154	F	Trần Thị Ngọc Hạnh		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	27	155	F	Nguyễn Bảo Ngọc		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	28	156	M	Dương Quang Minh		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	29	157	F	Bùi Bảo Doanh		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	30	158	F	Nguyễn Phương Bảo Ngọc		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	31	159	M	Trần Thanh Sơn		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	32	160	F	Trần Như Phương		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	33	161	M	Lê Tấn Hưng Thịnh		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A11	34	162	M	Nguyễn Tấn Khoa		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A12	1	163	F	Trương Ngọc Phương Uyên		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	2	164	F	Nguyễn Thị Nhi Thảo		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	3	165	M	Phạm Hoàng Minh Thông		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	4	166	F	Phan Thị Thùy Trâm		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	5	167	F	Bùi Trần Thiên Phụng		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	6	168	F	Trương Bảo Thy		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	7	169	F	Hà Nguyễn Anh Thư		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	8	170	F	Hồ Minh Thư		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	9	171	F	Tổng Ngọc Hân		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	10	172	M	Ngũ Hoàng Đăng Khoa		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	11	173	M	Nguyễn Chí Anh		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	12	174	F	Đoàn Lê Hoàng Yến		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	13	175	F	Lê Nguyễn Thiên Trúc		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	14	176	F	Đinh Thanh Hằng		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	15	177	F	Đặng Vũ Thảo Nhi		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	16	178	F	Hồ Đặng Khánh An		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	17	179	M	Huỳnh Huy Khánh		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	18	180	F	Huỳnh Nguyễn Kim Thanh		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	19	181	F	Đặng Nguyễn Bảo Ngọc		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	20	182	F	Nguyễn Đặng Song Thư		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	21	183	M	Nguyễn Văn Thuận		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	22	184	F	Hoàng Bảo Hân		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	23	185	M	Phạm Hoàng Anh Tuấn		TA	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	24	186	M	Khưu Vĩnh Tuấn		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	25	187	F	Nguyễn Hà Bảo Trân		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	26	188	F	Lương Yến Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	27	189	F	Nguyễn Thị Tường Vy		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A12	28	190	F	Lý Như Phụng		TV	11:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A12	29	191	F	Nguyễn Hoàng Bảo Thy		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A12	30	192	F	Huỳnh Ngọc Như Phúc		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A12	31	193	M	Trần Công Minh		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A12	32	194	F	Nguyễn Trần Nhã Kỳ		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	1	195	F	Nguyễn Đăng Châu Anh		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	2	196	M	Dương Hoàng Bảo		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	3	197	M	Lê Trương Đình Bảo		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	4	198	M	Nguyễn Hoàng Gia Bảo		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	5	199	M	Phạm Trần Đình Bảo		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	6	200	M	Trương Gia Bảo		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	7	201	M	Nguyễn Quốc Dũng		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	8	202	M	Nguyễn Phùng Anh Duy		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	9	203	F	Nguyễn Khánh Gia Hân		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	10	204	M	Lê Tấn Huy		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	11	205	M	Tiêu Đình Huy		Tv	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	12	206	M	Nguyễn Hoàng Bảo Khang		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	13	207	M	Thái Nguyên Khang		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	14	208	F	Dương Mỹ Kim		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	15	209	M	Phạm Hoàng Gia Lạc		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	16	210	F	Tổng Khánh Linh		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	17	211	M	Bành Bảo Long		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	18	212	M	Huỳnh Hoàng Long		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	19	213	F	Phạm Thuỵ Hoà Mi		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	20	214	M	Phan Lâm Hải Minh		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	21	215	M	Sử Nguyễn Huệ Minh		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	22	216	M	Phan Nguyễn Tuấn Nam		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A3	23	217	M	Nguyễn Hữu Nghĩa		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	24	218	F	Hồ Phạm Bảo Ngọc		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	25	219	F	Nguyễn Đào Phương Như		TV	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	26	220	F	Trần Ngọc Quỳnh Như		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	27	221	M	Đinh Tuấn Phát		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	28	222	M	Nguyễn Tấn Phát		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	29	223	M	Đieu Vũ Hồng Sơn		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	30	224	M	Lưu Chí Tài		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	31	225	M	Đặng Phước Thiện		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	32	226	M	Nguyễn Hoàng Tín		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	33	227	F	Phạm Ngọc Trâm		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	34	228	F	Trần Trương Nguyễn Phương Trân		TA	11:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A3	35	229	M	Hà Anh Tuấn		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	36	230	M	Trần Hoàng Anh Tuấn		TA	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	37	231	M	Phạm Bạt Tuy		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	38	232	F	Trương Thanh Vân		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	39	233	F	Lê Ngọc Thảo Vy		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	40	234	F	Nguyễn Kiều Nhã Vy		TA	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	41	235	F	Phạm Thị Yến Vy		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	42	236	F	Đặng Ngọc Nam Phương		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A3	43	237	M	Nguyễn Đào Tùng Khoa		TA	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	1	238	M	Nguyễn Gia An		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	2	239	M	Nguyễn Minh An		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	3	240	F	Phạm Ngọc Khánh Anh		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	4	241	F	Võ Đỗ Tú Anh		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	5	242	F	Huỳnh Khánh Băng		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	6	243	M	Võ Hoàng Minh Duy		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A4	7	244	M	Nguyễn Trần Hữu Được		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	8	245	M	Trần Phúc Hào		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	9	246	F	Huỳnh Hoàng Gia Hân		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	10	247	M	Hồ Minh Hiếu		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	11	248	M	Phan Tuấn Hưng		TA	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	12	249	F	Trương Gia Hy		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	13	250	F	Nguyễn Thị Ngọc Khánh		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	14	251	M	Lê Nguyễn Anh Khôi		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	15	252	M	Nguyễn Minh Khôi		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	16	253	F	Bùi Nguyễn Thiên Kim		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	17	254	M	Nguyễn Thanh Lộc		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	18	255	M	Phạm Thành Luân		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	19	256	F	Trần Phạm Bảo My		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	20	257	M	Trần Hoài Nam		TA	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	21	258	M	Đoàn Chí Nhân		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	22	259	M	Trần Hồ Thiện Nhân		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	23	260	F	Phạm Lê Nhung		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	24	261	F	Nguyễn Bảo Như		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	25	262	F	Võ Ngọc Quỳnh Như		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	26	263	M	Lý Gia Phát		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	27	264	M	Nguyễn Phát		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	28	265	M	Nguyễn Hồ Tấn Phát		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	29	266	M	Nguyễn Tấn Phát		TV	13:30	VT Lầu 1	14/5/2025
10A4	30	267	M	Nguyễn Khởi Phong		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	31	268	F	Ngô Thị Thu Phương		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	32	269	F	Nguyễn Hoàng Thảo Phương		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	33	270	F	Phan Trần Phương Quỳnh		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A4	34	271	M	Bùi Đức Thành		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	35	272	M	Nguyễn Quốc Công Thành		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	36	273	M	Lý Đức Thắng		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	37	274	F	Nguyễn Thị Bảo Tín		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	38	275	M	Huỳnh Liêm Nguyễn Tấn Toàn		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	39	276	F	Bùi Thanh Trúc		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	40	277	M	Lê Minh Tú		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	41	278	M	Đinh Ngọc Sơn Tùng		TA	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	42	279	F	Nguyễn Hoàng Thảo Uyên		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	43	280	F	Hứa Ái Vy		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	44	281	M	Phạm Hoàng Phát		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A4	45	282	M	Lưu Trần Tuấn An		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	1	283	M	Hoàng Đình Anh		TA	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	2	284	M	Nguyễn Quốc An		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	3	285	F	Nguyễn Vy Anh		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	4	286	M	Nguyễn Gia Bảo		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	5	287	M	Vũ Khương Duy		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	6	288	M	Nguyễn Thái Dương		TA	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	7	289	M	Nguyễn Minh Đức		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	8	290	F	Trần Nguyễn Hương Giang		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	9	291	F	Nguyễn Thiên Hà		TA	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	10	292	M	Nguyễn Văn Hiếu		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	11	293	F	Trương Thiên Hồng		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	12	294	F	Hà Kim Khánh		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	13	295	M	Nguyễn Bảo Khánh		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	14	296	M	Nguyễn Nam Khánh		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	15	297	M	Hồ Đăng Khoa		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A6	16	298	M	Nguyễn Huỳnh Hoàng Nam		TA	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	17	299	F	Nguyễn Gia Nghi		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	18	300	F	Dao Thái Ngọc		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	19	301	F	Nguyễn Mai Khôi Nguyên		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	20	302	M	Võ Phúc Anh Nguyên		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	21	303	F	Lại Quỳnh Thanh Nhã		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	22	304	F	Trang Kim Như		TV	13:30	VT Lầu 2	14/5/2025
10A6	23	305	F	Trần Võ Quỳnh Như		TA	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	24	306	M	Phan Hữu Phát		TA	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	25	307	M	Huỳnh Nguyễn Thiên Phú		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	26	308	F	Huỳnh Ngọc Như Phúc		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	27	309	F	Nguyễn Bá Thanh Phúc		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	28	310	M	Tăng Quảng Phúc		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	29	311	M	Võ Hoàng Phúc		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	30	312	F	Nguyễn Khánh Phương		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	31	313	F	Trần Thị Kim Phương		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	32	314	M	Quản Nguyễn Minh Quân		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	33	315	M	Đặng Lâm Thái Sơn		TA	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	34	316	M	Hồ Đắc Trường Thịnh		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	35	317	F	Phạm Anh Thư		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	36	318	F	Trần Minh Thư		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	37	319	F	Nguyễn Hoàng Thủy Tiên		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	38	320	F	Nguyễn Ngọc Bảo Tiên		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	39	321	M	Nguyễn Trần Bảo Tín		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	40	322	F	Đặng Ngọc Tú		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	41	323	F	Phạm Hoàng Yến		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A6	42	324	F	Trần Hải Yến		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A9	1	325	F	Lê Nguyễn Minh Anh		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	2	326	M	Nguyễn Quang Đức Anh		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	3	327	F	Đại Bảo Châu		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	4	328	F	Phan Đặng Bảo Châu		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	5	329	F	Tăng Thanh Hằng		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	6	330	F	Phạm Mai Hân		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	7	331	M	Trần Thống Hiển		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	8	332	M	Phạm Nguyên Khang		TA	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	9	333	M	Lăng Nguyễn Đăng Khoa		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	10	334	F	Vũ Ngọc Linh		TA	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	11	335	F	Mai Trần Thảo Ly		TA	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	12	336	F	Nguyễn Thị Trúc Mai		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	13	337	M	Hùynh Nhật Nam		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	14	338	F	Huỳnh Nguyễn Bảo Nghi		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	15	339	M	Phạm Trung Nghĩa		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	16	340	F	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	17	341	M	Trần Trí Nhật		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	18	342	F	Lý Gia Nhi		TV	15:00	VT Lầu 1	14/5/2025
10A9	19	343	F	Đoàn Ngọc Thiên Nhiên		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	20	344	M	Nguyễn Hoàng Phát		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	21	345	F	Bùi Lê Xuân Phúc		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	22	346	M	Nguyễn Bá Hoàng Phúc		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	23	347	M	Nguyễn Thiện Phúc		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	24	348	M	Phạm Đức Thắng		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	25	349	M	Trần Quốc Thắng		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	26	350	F	Nguyễn Ngọc Anh Thư		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	27	351	F	Trương Ngọc Anh Thư		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A9	28	352	F	Nguyễn Ngọc Phương Trâm		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	29	353	F	Đông Minh Trang		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	30	354	F	Vương Hải Yến Trang		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	31	355	M	Lâm Kiệt Tường		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	32	356	F	Nguyễn Ngọc Cát Tường		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	33	357	F	Nguyễn Ngọc Phương Uyên		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	34	358	F	Đặng Lê Thanh Vân		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	35	359	M	Nguyễn Công Vinh		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	36	360	F	Bùi Đỗ Tường Vy		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	37	361	F	Hoàng Hà Vy		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	38	362	F	Hoàng Ngọc Tường Vy		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	39	363	F	Lê Dương Thanh Vy		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	40	364	M	Lê Công Minh Duy		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A9	41	365	M	Nguyễn Minh Tú		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	1	366	F	Đặng Châu Anh		TA	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	2	367	F	Nguyễn Hoàng Ngọc Anh		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	3	368	M	Nguyễn Tuấn Anh		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	4	369	F	Đinh Khánh Băng		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	5	370	M	Nguyễn Thành Công		TA	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	6	371	M	Đỗ Chí Danh		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	7	372	M	Nguyễn Danh		TA	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	8	373	M	Lê Minh Duy		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	9	374	F	Tô Ngọc Thuy Đan		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	10	375	F	Huỳnh Thị Ngọc Đào		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	11	376	F	Nguyễn Ngọc Hà		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	12	377	M	Lê Ngọc Hải		TA	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	13	378	F	Đỗ Gia Hân		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A13	14	379	M	Hồ Võ Huy Hoàng		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	15	380	F	Nguyễn Ngọc Ánh Hồng		TV	15:00	VT Lầu 2	14/5/2025
10A13	16	381	F	Vũ Diệu Huyền		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	17	382	M	Hà Thế Khang		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	18	383	M	Nguyễn Đăng Khoa		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	19	384	M	Ngũ Triều Kiên		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	20	385	F	Nguyễn Hoàng Lam		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	21	386	F	Khuất Hoàng Yến Linh		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	22	387	F	Phan Quỳnh Như		TA	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	23	388	M	Lê Tấn Phát		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	24	389	F	Huỳnh Thị Minh Phương		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	25	390	F	Mai Hà Phương		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	26	391	M	Nguyễn Lộc Quý		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	27	392	F	Lâm Trần Trúc Quyên		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	28	393	F	Nguyễn Hoàng Phương Thảo		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	29	394	F	Nguyễn Minh Thùy		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	30	395	F	Lê Nguyễn Song Thư		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	31	396	M	Nguyễn Trung Toàn		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	32	397	M	Hồ Minh Trí		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	33	398	M	Nguyễn Phan Anh Trường		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	34	399	M	Bùi Phạm Tuấn		TA	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	35	400	M	Nguyễn Quốc Huy Vũ		TA	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	36	401	F	Huỳnh Ngọc Tuyết Vy		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	37	402	F	Trần Thị Yến Vy		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	38	403	M	Huang Weilo		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	39	404	M	Phạm Vũ Hoàng Sơn		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A13	40	405	M	Phạm Hoàng Gia Bảo		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A13	41	406	F	Trần Ái Nhân		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	1	407	F	Nguyễn Huỳnh Thuý An		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	2	408	F	Bùi Võ Hoàng Anh		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	3	409	F	Nguyễn Diệp Quỳnh Anh		TA	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	4	410	M	Nguyễn Ngọc Bảo		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	5	411	M	Nguyễn Phạm Ngọc Gia Bảo		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	6	412	M	Nguyễn Quốc Bảo		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	7	413	M	Quách Gia Bảo		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	8	414	F	Trần Tú Dung		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	9	415	M	Trần Xuân Đại		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	10	416	M	Nguyễn Nhật Minh Đăng		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	11	417	F	Nguyễn Thanh Hằng		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	12	418	M	Đỗ Ngọc Phương Huy		TV	8:00	VT Lầu 1	15/5/2025
10A14	13	419	M	Nguyễn Lữ Quang Huy		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	14	420	M	Võ Ngọc Trí Khang		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	15	421	M	Bùi Giang Anh Khoa		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	16	422	F	Bùi Ngọc Lan		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	17	423	F	Trần Phương Linh		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	18	424	F	Nguyễn Thị Xuân Mai		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	19	425	M	Tưởng Thành Phú		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	20	426	M	Nguyễn Vũ Hoàng Phúc		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	21	427	F	Lê Thị Thanh Phương		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	22	428	M	Trần Khánh Phương		TA	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	23	429	M	Trần Minh Tân		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	24	430	F	Võ Ngọc Phương Thảo		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	25	431	M	Bùi Quang Thiện		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	26	432	F	Nguyễn Trần Thanh Thuý		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
10A14	27	433	F	Nguyễn Anh Thư		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	28	434	F	Trương Anh Thư		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	29	435	F	Trương Anh Thy		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	30	436	F	Phan Vũ Ngân Tiên		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	31	437	M	Lý Minh Tiến		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	32	438	F	Nguyễn Thị Ngọc Trân		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	33	439	M	Bùi Minh Tuấn		TA	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	34	440	M	Trần Minh Tuấn		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	35	441	F	Âu Lê Phối Văn		TA	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	36	442	F	Lê Thanh Vân		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	37	443	M	Phạm Quang Vinh		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	38	444	F	Nguyễn Đoàn Minh Vy		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	39	445	F	Nguyễn Thụy Phương Vy		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	40	446	F	Phạm Ngọc Như Ý		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
10A14	41	447	M	Trần Nguyễn Hoàng Nam		TA	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	1	448	M	Nguyễn Hoàng Khang		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	2	449	M	Nguyễn Huy Tiến		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	3	450	M	Nguyễn Hữu Phong		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	4	451	M	Nguyễn Long Khang		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	5	452	F	Nguyễn Minh Hào		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	6	453	M	Nguyễn Ngọc Gia Huy		TA	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	7	454	F	Nguyễn Ngọc Liên Hương		TA	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	8	455	F	Nguyễn Ngọc Tường Vy		TA	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	9	456	M	Nguyễn Nhật Huy		TV	8:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A1	10	457	M	Nguyễn Phước Huy		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	11	458	M	Nguyễn Quốc Anh Duy		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	12	459	F	Nguyễn Thụy Phương Vy		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A1	13	460	M	Nguyễn Văn Hoàng Khôi		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	14	461	M	Nguyễn Vinh Sang		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	15	462	M	Nguyễn Vũ Hoàng Khang		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	16	463	M	Phạm Minh Khang		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	17	464	F	Phạm Võ Tường Vy		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	18	465	M	Quách Sỹ Minh		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	19	466	F	Trần Bảo Nghi		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	20	467	F	Trần Phạm Gia Hân		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	21	468	F	Trần Võ Minh Thư		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	22	469	F	Trương Ngọc Hải Yến		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	23	470	M	Võ Đoàn Thiện Khang		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	24	471	M	Võ Hồng Phúc		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	25	472	F	Võ Lâm Thúy Vy		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	26	473	M	Vũ Hoàng Gia Huy		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	27	474	M	Ngô Đức Anh		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	28	475	M	Hùynh Thanh Nhân		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A1	29	476	M	Lưu Trần Tuấn Đạt		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	1	477	F	Đoàn Hoàng Mỹ Anh		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	2	478	M	Dương Hồ Thái Sơn		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	3	479	M	Đặng Quốc Việt		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	4	480	M	Nguyễn Tấn Tài		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	5	481	M	Tô Minh Đức		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	6	482	F	Đặng Quỳnh Trâm		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	7	483	F	Dương Thanh Trúc		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	8	484	F	Lê Thụy Quỳnh Như		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	9	485	M	Hồ Hoàng Hiệp		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	10	486	F	Nguyễn Minh Vân Anh		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A12	11	487	F	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	12	488	M	Nguyễn Đức Huy		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	13	489	F	Phan Kim Anh		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	14	490	F	Vũ Nguyễn Khánh Linh		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	15	491	F	Lê Huỳnh Ngọc Tuyền		TA	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	16	492	F	Trần Ngọc Thiên Phụng		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	17	493	F	Nguyễn Thiên Ý		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	18	494	M	Nguyễn Thanh Hải		TV	9:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A12	19	495	F	Nguyễn Đăng Huỳnh Như		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	20	496	M	Phương Thanh Sang		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	21	497	M	Võ Thiện Nhân		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	22	498	M	Hồ Gia Bảo		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	23	499	M	Lê Thanh Giang		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	24	500	M	Phạm Thanh Liêm		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	25	501	M	Đồng Thùy Long		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	26	502	F	Nguyễn Hoàng Tuyết Như		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	27	503	M	Nguyễn Xuân Hiền		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	28	504	M	Nguyễn Phạm Minh Quân		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	29	505	F	Nguyễn Trần Thu Trang		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	30	506	F	Nguyễn Ngọc Đăng Tâm		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	31	507	M	Trần Hữu Minh Triết		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	32	508	F	Nguyễn Ngọc Thảo Tiên		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	33	509	F	Đoàn Hoàng Kim Thoa		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A12	34	510	F	Nguyễn Ngọc Hà Linh		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	1	511	F	Hà Nguyễn Mai Phương		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	2	512	M	Nguyễn Quang Minh		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	3	513	M	Phan Hoàng Nam		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A13	4	514	F	Thạch Vũ Linh Như		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	5	515	M	Trần Gia Hào		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	6	516	M	Nguyen Duy Khanh		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	7	517	M	Quách Kiều Trọng Phúc		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	8	518	M	Nguyễn Trương Tấn Phát		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	9	519	F	Huỳnh Như Hoàng Yến		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	10	520	M	Nguyễn Lê Minh Nhật		TV	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	11	521	F	Nguyễn Ngọc Bảo Trân		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	12	522	F	Nguyễn Thanh Mỹ		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	13	523	M	Phan Thành Đạt		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	14	524	F	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	15	525	F	Lưu Quỳnh Anh		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	16	526	F	Trần Thị Duyên Anh		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	17	527	F	Phạm Như Ý		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	18	528	F	Trần Nguyễn Khả Vy		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	19	529	F	Trần Mỹ Ngân		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A13	20	530	M	Nguyễn Thiên Phúc		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A14	1	531	F	Võ Thanh Thảo		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A14	2	532	F	Dương Xuân Mai		TA	9:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A14	3	533	F	Nguyễn Ngọc Thanh Ngân		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	4	534	F	Nguyễn Ngọc Bảo Hy		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	5	535	F	Vũ Hà Thương		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	6	536	F	Nguyễn Đình Thanh Tuyền		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	7	537	F	Nguyễn Quỳnh Khánh Vy		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	8	538	F	Bùi Thị Ngọc Xuyên		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	9	539	M	Nguyễn Ngọc Phi Long		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	10	540	F	Trần Huỳnh Vy		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A14	11	541	F	Nguyễn Thảo Nhiên		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	12	542	M	Hồ Quốc Cường		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	13	543	F	Quách Hà Mi		TA	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	14	544	F	Phan Hoàng Khánh Ngân		TA	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	15	545	F	Võ Trần Anh Thư		TA	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	16	546	M	Nguyễn Trọng Trí		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	17	547	M	Mai Văn Quốc Thái		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	18	548	F	Đoàn Trần Minh Thy		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	19	549	M	Trương Minh Trí		TA	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	20	550	F	Vũ Minh Thư		TA	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	21	551	F	Trần Bảo Ngọc		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	22	552	F	Mai Thị Hồng Phước		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	23	553	F	Phạm Thị Ngọc Trâm		TA	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	24	554	M	Nguyễn Ngọc Đăng Quan		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	25	555	F	Trần Nguyễn Mai Khuyên		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	26	556	M	Đỗ Thanh Sang		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	27	557	M	Đỗ Thái Khang		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	28	558	F	Nguyễn Trần Ngọc Chi		TA	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	29	559	F	Phạm Phương Nghi		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	30	560	F	Nguyễn Thị Thảo Tâm		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	31	561	M	Nguyễn Thái Tài		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	32	562	F	Nguyễn Thị Anh Thư		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	33	563	F	Trần Huỳnh Thanh Ngân		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	34	564	F	Lê Nguyễn Trâm Anh		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	35	565	M	Trần Hoàng Khang		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	36	566	M	Nguyễn Gia Kiệt		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	37	567	F	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A14	38	568	F	Bùi Nguyễn Phương Uyên		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	39	569	F	Nguyễn Hoàng Phương Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A14	40	570	F	Lê Phạm Ngọc Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A2	1	571	M	Trịnh Chấn Huy		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	2	572	M	Trần Bảo Phước Thịnh		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	3	573	F	Trần Phương Vy		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	4	574	M	Nguyễn Hữu Luân		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	5	575	M	Trần Lê Hiếu		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	6	576	M	Lâm Bảo Khang		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	7	577	M	Nguyễn Trần Quốc Thái		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	8	578	F	Lê Nguyễn Thanh Ngân		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	9	579	F	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	10	580	M	Đỗ Quốc Nguyên		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	11	581	F	Nguyễn Thị Thu Thảo		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	12	582	M	Nguyễn Phi Long		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	13	583	F	Bùi Ngọc Trâm		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	14	584	M	Trần Minh Anh		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	15	585	M	Phạm Hồng Bảo Phúc		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	16	586	F	Trần Du Lam		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	17	587	M	Võ Anh Nghi		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	18	588	M	Đinh Hoàng Duy		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	19	589	F	Đoàn Lý Minh Thư		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	20	590	M	Nguyễn Thành Danh		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	21	591	F	Trần Ngọc Anh Thư		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	22	592	M	Nguyễn Hoàng Gia Bảo		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	23	593	F	Trần Ngọc Linh		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	24	594	M	Tất Vũ Minh Tiến		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A2	25	595	F	Đỗ Nguyễn Ngọc Phương		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	26	596	M	Nguyễn Phương Duy		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A2	27	597	F	Lê Ngọc Thảo Nguyên		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	1	598	F	Trịnh Thu Hiền		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	2	599	F	Nguyễn Võ Kim Ngân		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	3	600	M	Phạm Phước Tuấn		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	4	601	F	Lê Trần Ngọc Phương		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	5	602	M	Phạm Phúc Hậu		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	6	603	F	Hồ Ngọc Châu		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	7	604	F	Võ Thanh Ngân		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	8	605	M	Huỳnh Phúc Khôi		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	9	606	F	Đỗ Ngọc Phương Vy		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	10	607	M	Nguyễn Hoàng Đăng		TA	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	11	608	M	Nguyễn Đức Minh Khang		TV	11:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A15	12	609	M	Trần Đăng Quang		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	13	610	M	Nguyễn Quốc An		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	14	611	M	Phạm Đăng Cơ		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	15	612	M	La Quốc Hào		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	16	613	M	Trương Ngọc Quang Huy		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	17	614	F	Trương Thanh Hải Âu		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	18	615	M	Lê Hoàng Phúc		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	19	616	M	Phan Hoài Bảo		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	20	617	F	Lê Đàm Tuệ Nhi		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	21	618	M	Trần Tâm Hoàng Long		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	22	619	M	Nguyễn Đức Nhật		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	23	620	M	Nguyễn Hồng Gia Bảo		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	24	621	F	Nguyễn Thị Ngọc Lan		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A15	25	622	F	Đồng Thị Minh Phương		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	26	623	M	Nguyễn Hoàng Minh		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	27	624	F	Nguyễn Ngọc Anh		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	28	625	F	Trần Ngọc Khánh Nhi		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	29	626	F	Nguyễn Ngọc Hồng Nhi		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	30	627	M	Nhan Gia Huy		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	31	628	F	Lê Ngọc Bảo Thy		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	32	629	M	Nguyễn Lê Hoàng Vũ		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	33	630	F	Trần Ngọc Kim Hưng		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	34	631	M	Ngô Quang Trường		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	35	632	M	Lâm Hào Trí		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	36	633	F	Nguyễn Ngọc Phụng		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	37	634	F	Đoàn Thị Bình An		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	38	635	F	Hồ Nguyễn Ngọc Trân		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A15	39	636	M	Nguyễn Hoà		TV	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	1	637	F	Từ Tú An		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	2	638	F	Nguyễn Hoàng Anh		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	3	639	F	Nguyễn Ngọc Châu Anh		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	4	640	M	Nguyễn Hoàng Gia Bảo		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	5	641	M	Nguyễn Quốc Bảo		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	6	642	M	Trần Minh Gia Bảo		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	7	643	M	Bùi Huỳnh Cẩm Đạt		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	8	644	M	Phạm Hải Đăng		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	9	645	M	Lê Huỳnh Hữu Hậu		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	10	646	M	Phạm Quốc Hiếu		TA	13:30	VT Lầu 1	15/5/2025
11A3	11	647	M	Nguyễn Quang Huy		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	12	648	M	Lý Gia Hòa		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A3	13	649	M	Phùng Nguyễn Gia Hưng		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	14	650	M	Nguyễn Tuấn Khởi		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	15	651	F	Châu Ngọc Lâm		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	16	652	M	Âu Dương Lân		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	17	653	F	Nguyễn Trúc Linh		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	18	654	F	Văn Thùy Linh		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	19	655	F	Lâm Thanh Mỹ		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	20	656	F	Võ Kim Ngân		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	21	657	M	Võ Thanh Nhân		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	22	658	F	Lê Tiêu Yến Nhi		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	23	659	F	Nguyễn Tuyết Nhi		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	24	660	F	Lê Tâm Như		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	25	661	M	Hoàng Ngọc Thiên Phú		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	26	662	F	Võ Ngọc Lan Phương		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	27	663	M	Nguyễn Võ Minh Quân		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	28	664	F	Lê Nguyễn Trúc Quỳnh		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	29	665	M	Lâm Nhật Tân		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	30	666	M	Thái Võ Quốc Thái		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	31	667	M	Trần Ngọc Thịnh		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	32	668	M	Vương Gia Thắng		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	33	669	F	Đặng Nguyễn Lâm Thủy		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	34	670	F	Lâm Thanh Thuý		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	35	671	F	Nguyễn Huỳnh Kim Thư		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	36	672	F	Nguyễn Ngọc Thy		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	37	673	M	Trương Anh Tiến		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	38	674	F	Bùi Nguyễn Kiều Trang		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	39	675	F	Võ Ngọc Thùy Trang		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A3	40	676	F	Đặng Ngọc Quỳnh Trâm		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	41	677	M	Lê Huỳnh Minh Triết		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	42	678	F	Đặng Nguyễn Cẩm Tú		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	43	679	F	Lâm Gia Tuệ		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	44	680	M	Võ Hoàng Vũ		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A3	45	681	F	Trần Ngọc Như Ý		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A4	1	682	F	Nguyễn Minh Anh		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A4	2	683	F	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A4	3	684	F	Nguyễn Hồng Ân		TA	13:30	VT Lầu 2	15/5/2025
11A4	4	685	M	Đinh Thanh Bình		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	5	686	F	Đoàn Hà Linh Giang		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	6	687	M	Lê Hiếu Hiềb		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	7	688	F	Chương Ngọc Xuân Hiếu		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	8	689	M	Nguyễn Minh Hoàng		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	9	690	M	Trần Huy Hoàng		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	10	691	M	Nguyễn Minh Huy		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	11	692	M	Nguyễn Quốc Huy		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	12	693	M	Ngụy Trung Hưng		TV	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	13	694	M	Nguyễn Huỳnh Đỗ Khoa		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	14	695	M	Phạm Gia Kỳ		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	15	696	F	Đặng Phương Linh		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	16	697	F	Nguyễn Hoàng Tuyết Linh		TV	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	17	698	F	Lê Hoàng Phương Loan		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	18	699	M	Nguyễn Hoàng Long		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	19	700	M	Trần Quang Minh		TV	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	20	701	F	Nguyễn Ngọc Kim Ngân		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	21	702	F	Trần Thị Thùy Ngân		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A4	22	703	F	Đỗ Ngọc Phương Nghi		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	23	704	F	Phạm Hoàng Yến Nhi		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	24	705	F	Tamashiro Thiên Ái Nhi		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	25	706	M	Phạm Chí Phát		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	26	707	M	Đặng Lâm Thái Phong		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	27	708	M	Dương Minh Quân		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	28	709	F	Nguyễn Tú Quyên		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	29	710	M	Lê Thành Tài		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	30	711	M	Đặng Tuấn Thiện		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	31	712	F	Dương Hoàng Anh Thư		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	32	713	F	Nguyễn Ngọc Bảo Thy		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	33	714	F	Nguyễn Hoàng Cẩm Tiên		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	34	715	F	Võ Trường Bích Trà		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	35	716	F	Lê Thị Ngọc Trân		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	36	717	F	Huỳnh Kim Tuyền		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	37	718	F	Phạm Thị Mộng Tuyền		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	38	719	M	Nguyễn Hoàng Việt		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	39	720	M	Đinh Quốc Vinh		TV	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A4	40	721	M	Phạm Văn Như Ý		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A7	1	722	F	Nguyễn Thiên Bình An		TA	15:00	VT Lầu 1	15/5/2025
11A7	2	723	F	Đặng Hoàng Quỳnh Anh		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	3	724	M	Phan Thanh Cường		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	4	725	F	Đặng Ngọc Tiểu Hân		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	5	726	F	Nguyễn Dương Gia Hân		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	6	727	M	Hồ Trung Hiếu		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	7	728	F	Phạm Nguyễn Thanh Hương		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	8	729	M	Đặng Gia Khang		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A7	9	730	M	Phạm Hoàng Khang		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	10	731	M	Lê Vũ KhảNh		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	11	732	M	Nguyễn Lý Xuân Khánh		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	12	733	F	Bùi Thanh Khôi		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	13	734	M	Nguyễn Anh Kiệt		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	14	735	F	Trần Lam		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	15	736	F	Trần Ngọc Khánh Linh		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	16	737	F	Trần Yến Linh		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	17	738	M	Bùi Đình Bảo Long		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	18	739	M	Lâm Thành Lộc		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	19	740	F	Nguyễn Thị Uyển Mi		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	20	741	F	Nguyễn Thanh Kim Ngọc		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	21	742	M	Nguyễn Trần Hoàng Nguyên		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	22	743	M	Liêu Ngọc Vũ Phong		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	23	744	F	Phạm Thụy Nhã Phúc		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	24	745	F	Đỗ Thị Ngọc Phượng		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	25	746	M	Bùi Minh Quang		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	26	747	F	Nguyễn Hoàng Nhật Quế		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	27	748	F	Phan Quỳnh Mai Thanh		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	28	749	F	Đặng Thanh Thảo		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	29	750	M	Phan Huỳnh Gia Thống		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	30	751	F	Lê Hoàng Kim Thuý		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	31	752	F	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	32	753	M	Võ Hoàng Tiến		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	33	754	M	Lê Xuân Toàn		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	34	755	F	Lê Thị Bích Trâm		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A7	35	756	F	Trần Ngọc Thanh Trúc		TV	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A8	1	757	M	Trần Quốc Anh		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A8	2	758	M	Nguyễn Kim Long Bảo		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A8	3	759	M	Hàng Châu Cát		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A8	4	760	M	Bùi Chí Chánh		TA	15:00	VT Lầu 2	15/5/2025
11A8	5	761	F	Trần Thị Trân Châu		TV	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	6	762	M	Hồ Minh Hiếu		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	7	763	F	Huỳnh Thụy Bích Huê		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	8	764	M	Phạm Nguyễn Anh Huy		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	9	765	M	Trần Đức Huy		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	10	766	M	Phạm Ngọc Tuấn Hưng		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	11	767	M	Huỳnh Anh Kiệt		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	12	768	F	Nguyễn Ái Thư Kiều		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	13	769	M	Phạm Lê Bá Liêm		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	14	770	M	Lâm Nguyễn Thành Long		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	15	771	M	Trần Nguyễn Phi Long		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	16	772	F	Giáp Thanh Mai		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	17	773	M	Lưu Phúc Minh		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	18	774	F	Đinh Thảo My		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	19	775	F	Bùi Nguyễn Kim Ngân		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	20	776	F	Trần Thiên Ngân		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	21	777	F	Võ Kim Ngân		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	22	778	M	Cam Trung Nghĩa		TV	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	23	779	M	Nguyễn Trịnh Phúc Nguyên		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	24	780	M	Trần Hiếu Nhân		TV	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	25	781	F	Lê Thị Yên Nhi		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	26	782	F	Lê Huỳnh Như		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	27	783	M	Phạm Lê Hoàng Phúc		TV	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A8	28	784	F	Hoàng Ngọc Mỹ Phụng		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	29	785	F	Trần My Phụng		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	30	786	M	Huỳnh Thanh Sơn		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	31	787	M	Nguyễn Trần Thanh		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	32	788	M	Thái Nguyễn Hoàng Thanh		TV	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	33	789	M	Lê Văn Thành		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	34	790	M	Huỳnh Lâm Tiến		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	35	791	M	Nguyễn Trung Tiến		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	36	792	F	Vương Trần Bảo Trân		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	37	793	M	Lê Minh Trí		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	38	794	M	Ngô Văn Trường		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	39	795	F	Bùi Lê Thảo Vy		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A8	40	796	M	Mohammad Safiy		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A9	1	797	M	Trần Vũ Duy An		TA	8:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A9	2	798	F	Nguyễn Ngọc Phương Anh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	3	799	F	Nguyễn Ngọc Ánh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	4	800	M	Trần Phúc Bảo		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	5	801	M	Nguyễn Trần Khánh Duy		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	6	802	M	Phan Hoàng Huy		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	7	803	F	Nguyễn Khả Khanh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	8	804	F	Trần Trương Kim Khánh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	9	805	F	Nguyễn Thùy Linh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	10	806	F	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	11	807	M	Nguyễn Hữu Nam		TV	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	12	808	F	Nguyễn Hoàng Thanh Ngân		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	13	809	M	Trần Nguyễn Trọng Nghĩa		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	14	810	F	Phạm Thị Ánh Ngọc		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A9	15	811	F	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	16	812	F	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	17	813	F	Phạm Thị Ngọc Như		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	18	814	F	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	19	815	M	Lâm Hồng Thanh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	20	816	M	Nguyễn Hữu Thành		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	21	817	F	Phan Thát Mỹ Tiên		TV	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	22	818	F	Nguyễn Thanh Thùy Trâm		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	23	819	F	Châu Ngọc Bảo Trân		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	24	820	F	Lê Nguyễn Bảo Uyên		TV	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A9	25	821	M	Trần Đặng Gia Vỹ		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	1	822	F	Lưu Mỹ Anh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	2	823	F	Trịnh Ngọc Đan Anh		TV	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	3	824	M	Lê Nguyễn Phi Ân		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	4	825	F	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	5	826	M	Nguyễn Thành Danh		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	6	827	M	Thái Văn Đình		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	7	828	M	Trần Huỳnh Tiến Đạt		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	8	829	M	Trần Tiến Đạt		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	9	830	M	Nguyễn Trí Đăng		TV	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	10	831	F	Trần Lê Kim Hân		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	11	832	F	Trần Lê Ngọc Hân		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	12	833	M	Nguyễn Đức Minh Hiếu		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	13	834	M	Hoàng Nhật Duy Khang		TA	8:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A11	14	835	M	Lê Anh Khoa		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	15	836	M	Nguyễn Đăng Khoa		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	16	837	M	Phan Đăng Khoa		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A11	17	838	M	Hà Anh Kiệt		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	18	839	F	Nguyễn An Kỳ		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	19	840	M	Trần Công Lợi		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	20	841	M	Nguyễn Huỳnh Phương Nam		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	21	842	F	Vũ Hồng Nhung		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	22	843	M	Nguyễn Văn Phát		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	23	844	M	Lê Thiên Phúc		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	24	845	F	Nguyễn Ngọc Trí Quang		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	25	846	F	Lê Ngọc Thanh Tâm		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	26	847	M	Đỗ Hưng Thịnh		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A11	27	848	F	Nguyễn Cao Tú Trinh		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	1	849	M	Cao Vỹ An		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	2	850	F	Đặng Thanh Tú Anh		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	3	851	F	Hồ Ngọc Minh Anh		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	4	852	F	Võ Thị Hoàng Anh		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	5	853	F	Nguyễn Ngọc Minh Châu		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	6	854	M	Lý Gia Hào		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	7	855	F	Mai Ngô Ngọc Hân		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	8	856	F	Nguyễn Gia Hân		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	9	857	M	Phạm Nguyễn Phúc Hậu		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	10	858	M	Ngô Hoàng Gia Huy		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	11	859	M	Nguyễn Minh Huy		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	12	860	M	Nguyễn Hoàng Phi Khanh		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	13	861	M	Trần Đăng Khôi		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	14	862	F	Nguyễn Hoàn Kim		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	15	863	M	Châu Hải Luân		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	16	864	M	Hồ Lê Đức Mạnh		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A5	17	865	F	Lưu Hoài Nhã My		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	18	866	M	Bùi Phương Nam		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	19	867	F	Trần Gia Nghi		TA	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	20	868	F	Nguyễn Thị Bích Ngọc		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	21	869	F	Lê Huỳnh Hân Nhi		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	22	870	F	Nguyễn Ngọc Mai Như		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	23	871	F	Nguyễn Thục Như		TV	9:30	VT Lầu 1	16/5/2025
11A5	24	872	F	Đặng Ngọc Phương		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	25	873	F	Nguyễn Hồ Mai Phương		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	26	874	M	Nguyễn Anh Quang		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	27	875	M	Nguyễn Ngọc Minh Quân		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	28	876	F	Lê Trịnh Minh Tâm		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	29	877	M	Đặng Trương Hoàng Thiện		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	30	878	M	Nguyễn Minh Thuận		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	31	879	F	Trương Nguyễn Cát Tiên		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	32	880	M	Phạm Quốc Tiến		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	33	881	F	Hoàng Thanh Trang		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	34	882	F	Lê Uyên Trinh		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	35	883	M	Vũ Phạm Tuấn Tú		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	36	884	F	Huỳnh Thị Thảo Tuyền		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	37	885	F	Đỗ Hoàng Uyên		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	38	886	F	Nguyễn Thanh Thảo Vy		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	39	887	F	Trương Hoàng Thanh Vy		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A5	40	888	F	Đinh Ngọc Như Ý		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	1	889	F	Nguyễn Ngọc Vân Anh		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	2	890	M	Trần Tuấn Anh		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	3	891	F	Nguyễn Thị Hoài Ân		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A6	4	892	F	Nguyễn Ngọc Khánh Đan		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	5	893	M	Trương Bảo Anh Hào		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	6	894	F	Trần Nguyễn Liên Hoa		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	7	895	M	Nguyễn Quốc Huy		TA	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	8	896	M	Đỗ Hoàng Gia Hưng		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	9	897	F	Nguyễn Hoàng Kim		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	10	898	F	Trần Ny A Song Kim		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	11	899	F	Lâm Trúc Linh		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	12	900	F	Phạm Thảo Ly		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	13	901	F	Huỳnh Thị Trúc Mai		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	14	902	F	Nguyễn Thị Trà My		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	15	903	F	Nguyễn Huỳnh Nga		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	16	904	F	Nguyễn Thị Thanh Ngân		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	17	905	F	Trịnh Kim Ngân		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	18	906	F	Đinh Nguyễn Minh Ngọc		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	19	907	F	Nguyễn Lê Bảo Ngọc		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	20	908	F	Phạm Võ Phương Hồng Ngọc		TV	9:30	VT Lầu 2	16/5/2025
11A6	21	909	M	Sengtrakul Nguyễn		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	22	910	M	Võ Thành Nhân		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	23	911	F	Lê Ngọc Bảo Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	24	912	F	Trần Dương Yến Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	25	913	F	Vũ Quỳnh Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	26	914	F	Nguyễn Huỳnh Như		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	27	915	M	Lương Xuân Phát		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	28	916	M	Nguyễn Sơn		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	29	917	F	Trần Ngọc Ánh Tuyền		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A6	30	918	F	Trần Ngọc Phương Uyên		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025

DANH SÁCH HỌC SINH THI MOS TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI
KHÓA NGÀY 14,15,16/05/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3
MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A6	31	919	F	Lê Hồ Kim Kha		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	1	920	M	Lương Gia Bảo		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	2	921	M	Phạm Gia Đại		TA	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	3	922	M	Mai Hoàng Phúc Khang		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	4	923	F	Nguyễn Trương Gia Linh		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	5	924	F	Dương Thanh Ngọc		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	6	925	M	Huỳnh Đỗ Thành Nhân		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	7	926	F	Lê Vũ Yến Nhi		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	8	927	F	Lê Hồng Nhung		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	9	928	F	Liêu Thị Yến Oanh Oanh		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	10	929	M	Nguyễn Phạm Hoàng Phúc		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	11	930	F	Trần Mai Phương		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	12	931	M	Đoàn Đỗ Quang Quan		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	13	932	F	Nguyễn Lưu Giáng Sinh		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	14	933	M	Nguyễn Thành Tài		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	15	934	F	Nguyễn Thị Ngọc Thảo		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	16	935	F	Phùng Thu Thảo		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	17	936	F	Trần Nguyễn Phương Thảo		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	18	937	M	Bùi Huỳnh Hữu Thịnh		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	19	938	F	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	20	939	F	Vũ Nguyễn Thanh Trúc		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	21	940	M	Lê Quốc Trường		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	22	941	F	Ngô Đình Thanh Vy		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A10	23	942	F	Nguyễn Ngọc Khánh Vy		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A16	1	943	M	Huỳnh Tuấn Anh		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A16	2	944	M	Nguyễn Đặng Đức Anh		TV	11:00	VT Lầu 1	16/5/2025
11A16	3	945	M	Lê Nguyễn Thiên Ân		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A16	4	946	M	Bùi Minh Bảo		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	5	947	M	Tô Minh Cường		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	6	948	M	Nguyễn Anh Duy		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	7	949	M	Trần Bảo Duy		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	8	950	F	Lê Ngọc Gia Hân		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	9	951	M	Nguyễn Vũ Tấn Hưng		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	10	952	M	Hồ Tuấn Khang		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	11	953	F	Vũ Gia An Khanh		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	12	954	M	Đặng An Khánh		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	13	955	M	Hồ Văn Khoa		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	14	956	M	Nguyễn Huy Khoa		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	15	957	M	Dương Bảo Gia Khôi		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	16	958	M	Đặng Trần Phi Long		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	17	959	M	Lê Trung Nghị		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	18	960	F	Huỳnh Mỹ Ngọc		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	19	961	F	Huỳnh Lê Hoài Nhung		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	20	962	M	Trần Văn Phong		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	21	963	M	Trần Đại Phú		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	22	964	M	Ngô Nguyễn Thanh Phương		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	23	965	M	Nguyễn Anh Quân		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	24	966	M	Nguyễn Minh Tâm		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	25	967	M	Nguyễn HoàNg ThàNh		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	26	968	F	Nguyễn Đặng Minh Thư		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	27	969	F	Trần Anh Thư		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	28	970	F	Nguyễn Ngọc Mai Trâm		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	29	971	F	Nguyễn Lộc Bảo Trân		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11A16	30	972	M	Thái Ngọc Việt		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3

MOS/IC3 REGISTRATION FORM

Ngày thi /Planned test date:

14,15,16/5/2025

Danh sách chi tiết/List of entrants :

Lớp	STT	STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Điểm	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date
11A16	31	973	F	Nguyễn Thùy Như Ý		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11B1	30	974	M	Kiều Tấn Đạt		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11B1	31	975	M	Hồng Vĩnh Khang		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11B1	32	976	F	Mạch Nguyễn Kim Yến		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11B1	33	977	F	Hứa Thực Nghi		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11B1	34	978	F	Dương Thái Hiền		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11B1	36	979	F	Nguyễn Đỗ Ngọc Hân		TA	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025
11B1	37	980	F	Đặng Ngọc Mi		TV	11:00	VT Lầu 2	16/5/2025